

Bản án số:69/2017/HNGĐ-ST

Ngày 12 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Trâm**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Lai**

Bà **Đoàn Huyền Trang**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Trương Thị Dung** – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2017 về việc “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Võ Hoàng Thiên A** – SN 1995

Hộ khẩu thường trú: 18/2 Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị đơn:* Ông **Hồ Khoa N** - SN 1988

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2017, bản tự khai ngày 30/5/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn bà **Võ Hoàng Thiên A** trình bày: Bà và ông **Hồ Khoa N** tự nguyện kết hôn năm 2014 có đăng ký kết hôn. Có 01 con chung là **Hồ Quỳnh N** – sinh ngày 08/8/2014. Trong thời gian sống chung, ông N không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên uống rượu say về đánh đập bà. Năm 2015, trong thời gian ông Nam đi thi hành án tù, bà phải lo làm kiếm tiền nuôi con và đi lại thăm nuôi ông N. Tuy nhiên, sau khi được đặc xá năm 2016 và vào tỉnh Đ sống cùng bà nhưng ông N không chịu thay đổi, nóng tính thường gây sự với bà, có thái độ hỗn láo không tôn trọng cha mẹ bà dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải được và ông N bỏ về nhà mẹ ruột sống từ tháng 4/2017 đến nay, không ai quan tâm tới ai. Do vậy, bà xin được ly hôn ông N. Về con chung, bà có nguyện vọng được nuôi cháu N, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: không có.

Tại đơn xin yêu cầu ngày 24/5/2017, bị đơn ông **Hồ Khoa N** trình bày: Ông nhất trí và đồng ý theo đơn ly hôn của bà A, ông không có ý kiến gì trong vấn đề ly hôn và phân chia tài

sản. Ông xác nhận giữa ông và bà Ân có 01 con chung là Hồ Quỳnh N - sinh ngày 08/8/2014. Ông chấp thuận cho bà A được tiếp tục nuôi con chung. Tuy nhiên nếu bà A kết hôn với người khác thì để đảm bảo cho sự an toàn và tương lai của con ông được quyền thay đổi trực tiếp nuôi cháu N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Hồ Khoa N đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa nhưng ông N vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N.

[2] Về nội dung: Bà Võ Hoàng Thiên A và ông Hồ Khoa N tự nguyện kết hôn năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Theo nguyên đơn bà A thì giữa bà và ông N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do trong thời gian sống chung, ông N không có trách nhiệm với vợ con, nóng tính, uống rượu say về gây sự đánh bà. Mặc dù cũng đã cố gắng chịu đựng và khuyên nhiều lần nhưng ông Nam vẫn không thay đổi dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, bà không thể tiếp tục chung sống cùng ông N nên xin được ly hôn ông N. Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế giữa bà A và ông Nam có xảy ra mâu thuẫn kinh cãi diễn ra trong thời gian dài do ông N thường xuyên uống rượu bia về gây sự đánh vợ, hỗn láo không tôn trọng cha mẹ vợ. Hơn nữa, theo đơn xin yêu cầu ngày 24/5/2017 gửi Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm thì ông N nhất trí và đồng ý ly hôn theo đơn ly hôn của bà A và vợ chồng cũng đã không còn sống chung từ tháng 4/2017 đến nay, không ai quan tâm tới ai. Do vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà A và ông N là không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Hoàng Thiên A là phù hợp.

[4] Về con chung: Có 01 con chung là Hồ Quỳnh N – sinh ngày 08/8/2014, cháu N hiện đang sống cùng mẹ, bà A có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu A và không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn ông N cũng đồng ý giao cháu N cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng theo đơn xin yêu cầu ngày 24/5/2017. Do vậy, giao con chung Hồ Quỳnh N - sinh ngày 08/8/2014 cho bà Võ Hoàng Thiên A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà A không yêu cầu.

[5] Tài sản chung: bà A không yêu cầu tòa giải quyết.

[6] Nợ chung: không có.

[7] Án phí: Bà A phải nộp án phí 300.000đ HNGĐ-ST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án..

1. *Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Võ Hoàng Thiên A được ly hôn ông Hồ Khoa N.*

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Quỳnh N – sinh ngày 08/8/2014 cho bà Võ Hoàng Thiên A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà A không yêu cầu.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Bà A không yêu cầu tòa giải quyết nên không xem xét.

Nợ chung: không có.

3. Về án phí: Bà Võ Hoàng Thiên A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002746 ngày 10/5/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm. Bà A đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Đương sự
- Lưu AV, HS

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ TRÂM